

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

E-ĐKC 1.1	<p>Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Đồng Tháp</p> <p>- Địa chỉ: Số 248, đường Lê Đại Hành, Phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp.</p> <p>- Điện thoại: 0277 3885 979</p> <p>- Mã số thuế: 0300942001-018</p> <p>- Tài Khoản: 1030707777. Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Tiền Giang.</p> <p>- Fax: 0277 3852 802</p> <p>- Email: pcdongthap@evnspc.vn</p>
E-ĐKC 1.3	<p>Nhà thầu:___ [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu].</p>
E-ĐKC 1.11	<p>Địa điểm dự án: Số 07, Học Lạc, phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp</p>
E-ĐKC 2.2 (i)	<p>Các tài liệu sau đây cũng là một phần của hợp đồng:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Thư chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng;2. E-HSMT, E-HSDT của Nhà thầu;3. Điều kiện cụ thể của Hợp đồng;4. Điều kiện chung của Hợp đồng, bao gồm phụ lục;5. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu ;6. Phụ lục biểu giá;7. Phụ lục chủng loại vật tư.
E-ĐKC 4.1	<p>Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây:</p> <p>Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Đồng Tháp</p> <p>- Địa chỉ: Số 248, đường Lê Đại Hành, Phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp.</p> <p>- Điện thoại: 0277 3885 979</p>

	<p>- Mã số thuế: 0300942001-018</p> <p>- Tài Khoản: 1030707777. Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Tiền Giang.</p> <p>- Fax: 0277 3852 802</p> <p>- Email: pcdongthap@evnspc.vn</p>
E-ĐKC 5.2	<p>- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 5% giá hợp đồng</p> <p>- Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hết ngày thứ 28 sau khi Bên bán hoàn tất thời gian giao hàng cuối cùng bao gồm thời gian giao hàng trễ cho phép và Bên Mua nhận được Bảo lãnh bảo hành.</p>
E-ĐKC 5.4	<p>Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện Hợp đồng sẽ được Bên A giải tỏa và trả lại cho Bên B không chậm hơn 28 ngày kể từ khi Bên B hoàn thành nghĩa vụ của Hợp đồng, hàng hóa được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng và Bên A nhận được Bảo lãnh bảo hành từ Bên B</p>
E-ĐKC 6.1	<p>Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng.</p>
E-ĐKC 7.2	<p>Thời gian để tiến hành hòa giải: 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản khiếu nại của nhà thầu hoặc chủ đầu tư.</p> <p>Giải quyết tranh chấp: Nhà thầu và Chủ đầu tư có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải. Nếu qua thương lượng, hai bên không giải quyết được thì thống nhất đưa lên Tòa án có thẩm quyền để giải quyết.</p> <p>Nhà thầu được thực hiện quyền phản đối, khiếu nại đối với các quyết định xử lý vi phạm, quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng của chủ đầu tư, phù hợp với quy định của Luật Khiếu nại và pháp luật có liên quan về thời hiệu khiếu nại. Hết thời hạn này, nếu nhà thầu không có văn bản phản đối thì các quyết định xử lý vi phạm của chủ đầu tư sẽ là căn cứ để đánh giá năng lực kinh nghiệm và uy tín nhà thầu trong các gói thầu tương tự, trừ trường hợp nội dung phản đối đã được tòa án giải quyết theo quy định pháp luật về tố tụng.</p>
E-ĐKC 9	<p>Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ sau đây: Hóa đơn giá trị gia tăng, chứng từ vận tải, giấy chứng nhận bảo hành của Nhà thầu hoặc nhà sản xuất, chứng nhận kiểm định của</p>

	<p> cơ quan kiểm định, danh mục hàng hóa đóng gói, giấy chứng nhận xuất xứ, giấy chứng nhận chất lượng.</p> <p> Chủ đầu tư phải nhận được các thông tin và chứng từ nêu trên trước khi hàng hóa đến địa điểm quy định, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu mọi chi phí phát sinh có liên quan.</p>
E-ĐKC 11.1	Loại hợp đồng: Trọn gói.
E-ĐKC 11.2	Giá hợp đồng: Cố định.
E-ĐKC 12.3	<p>Điều chỉnh thuế: Được phép.</p> <p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.</p>
E-ĐKC 13.1	- Tạm ứng: Không áp dụng.
E-ĐKC 14.2	<p>Phương thức thanh toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thức thanh toán: Chuyển khoản. - Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam (VND). - 100% trị giá của chuyến hàng nhận được bao gồm thuế GTGT theo hợp đồng sẽ được thanh toán trong vòng 30 ngày kể từ khi Bên A nhận được một (01) bản gốc và hai (02) bản sao các chứng từ sau: <ul style="list-style-type: none"> + Văn bản yêu cầu thanh toán của Bên B; + Hóa đơn GTGT do Bên B lập; + Biên bản giao nhận hàng hóa do Bên B lập; + Chứng nhận số lượng và chất lượng của nhà sản xuất; + Giấy chứng nhận xuất xưởng do nhà sản xuất ban hành trong đó có ghi rõ tên hàng hóa, mã hiệu hàng hóa; + Văn bản cam kết chất lượng của hàng hóa của đơn vị cung cấp; + Biên bản nghiệm thu về số lượng và chất lượng của hàng hóa giữa Bên A và Bên B tại địa điểm giao hàng;

E-ĐKC 15.2	Quyền: Không áp dụng
E-ĐKC 18.2	Việc đóng gói, ghi chú đối với hàng hóa, các giấy tờ bên trong và bên ngoài kiện hàng: ghi chú đối với hàng hóa, các giấy tờ bên trong và bên ngoài kiện hàng: Hàng hóa theo hợp đồng phải được đóng gói phù hợp với tiêu chuẩn đóng gói Việt Nam.
E-ĐKC 19	Nội dung bảo hiểm: Không áp dụng
E-ĐKC 20.1	Trách nhiệm vận chuyển hàng hóa được thực hiện như sau: Theo hợp đồng, Nhà thầu phải vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án. Việc vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án, bao gồm cả bảo hiểm và lưu kho theo quy định trong hợp đồng, do Nhà thầu thực hiện; các chi phí liên quan được tính trong giá hợp đồng.
E-ĐKC 20.2	<p>Các dịch vụ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bên B phải tiến hành tất cả các kiểm định, kiểm tra đối với hàng hóa và dịch vụ liên quan theo quy định tại phần tiêu chuẩn kỹ thuật và chịu toàn bộ chi phí kiểm định, kiểm tra. - Việc kiểm tra và kiểm định hàng hóa có thể được tiến hành tại kho của Bên B hoặc cơ sở khác ở địa điểm giao hàng hoặc địa điểm dự án hoặc ở bất kỳ địa điểm nào khác theo quy định. Trường hợp tiến hành tại cơ sở của Bên B hoặc cơ sở khác thì cán bộ kiểm tra phải được cung cấp tất cả phương tiện và hỗ trợ cần thiết, kể cả việc tiếp cận bản vẽ và dữ liệu sản xuất; Bên A không phải chịu bất kỳ chi phí nào cho các phương tiện và hỗ trợ này. - Trước khi tiến hành kiểm tra, kiểm định, Bên B phải thông báo cho Bên A về địa điểm và thời gian tiến hành kiểm tra, thử nghiệm. Trường hợp phải được sự chấp thuận của bên thứ ba hoặc nhà sản xuất để Bên A tham gia kiểm tra, kiểm định, Bên B phải có văn bản đồng ý của các bên liên quan này. - Bên A có thể yêu cầu Bên B tiến hành kiểm định, kiểm tra ngoài hợp đồng nhưng cần thiết để khẳng định hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật, hiệu suất đáp ứng yêu cầu của hợp đồng, với điều kiện là các chi phí hợp lý để tiến hành thử nghiệm. - Bên A có quyền từ chối bất kỳ hàng hóa, bộ phận hàng hóa nào không đáp ứng yêu cầu trong các buổi kiểm tra, kiểm định hoặc không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng. Bên B phải thay thế bằng hàng hóa, bộ phận hàng hóa khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để phù hợp với các đặc tính kỹ thuật

	<p>theo hợp đồng và phải chịu tất cả chi phí liên quan đến việc thay thế hoặc điều chỉnh này. Sau đó Bên B phải tiến hành kiểm tra, kiểm định lại và chịu tất cả chi phí phát sinh, đồng thời thông báo cho Bên A theo quy định.</p> <p>- Việc Bên B thực hiện kiểm định, kiểm tra hàng hóa, bộ phận hàng hóa, việc Bên A hay đại diện của Bên A tham dự các buổi thử nghiệm, kiểm tra, hay việc báo cáo kết quả kiểm định, kiểm tra theo quy định không miễn trừ cho Bên B nghĩa vụ bảo hành hoặc các nghĩa vụ khác theo hợp đồng.</p>
E-ĐKC 21.1	Kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa: Đơn vị kiểm định độc lập (nếu có).
E-ĐKC 21.2	Việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được thực hiện tại: Số 07, Học Lạc, phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp
E-ĐKC 22	<p>1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng.</p> <p>Trường hợp áp dụng phạt vi phạm hợp đồng thì quy định như sau:</p> <p>Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 24 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thể giao hàng hay cung cấp các dịch vụ liên quan theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với: 01%/tuần cho giá trị phần hàng hóa giao chậm hoặc phần dịch vụ liên quan hoàn thành chậm cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 05 %. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt thỏa thuận khung theo quy định tại Mục 26 E-ĐKC.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.</p> <p>- Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế</p>
E-ĐKC 23.3	<p>Thời hạn bảo hành là: 36 tháng</p> <p>- Trong vòng 10 ngày kể từ ngày hàng hóa được nghiệm thu đưa vào sử dụng và được Chủ đầu tư chấp nhận, để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ bảo hành, nhà thầu phải giao cho chủ đầu tư bảo lãnh bảo hành.</p> <p>- Bảo lãnh bảo hành mà nhà thầu gửi Chủ đầu tư phải là bảo lãnh không hủy ngang, vô điều kiện do một Ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành và có giá trị bằng 5 phần trăm</p>

(%) giá trị hợp đồng với thời gian là ≥ 36 tháng (một đổi một đồng thời sau khi thay thế thì thời gian bảo hành đối với các chủng loại này sẽ được tính lại từ đầu là: ≥ 36 tháng) cho bảo hành hàng hóa cộng thêm 28 ngày sau).

- Hiệu lực của bảo lãnh bảo hành: Có hiệu lực kể từ ngày hàng hóa được nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng đến hết 28 ngày sau ngày hết thời gian bảo hành (tương đương: 36 tháng 28 ngày, trong đó 24 tháng cho bảo lãnh bảo hành hàng hóa cộng thêm 28 ngày sau).

- Thời gian bảo hành 36 tháng, nếu trong thời gian bảo hành hàng hóa xảy ra tình trạng hư hỏng hay thiếu sót một phần hay toàn bộ hoặc không phù hợp với quy định của hợp đồng mà nguyên nhân kết luận do lỗi của nhà thầu thì nhà thầu phải có trách nhiệm sửa chữa hoặc thay thế hàng hóa mới có liên quan trong thời gian hợp lý (nhưng không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Chủ đầu tư), mọi chi phí liên quan đến việc thay thế hàng hóa do nhà thầu chịu.

- Giấy bảo hành phải nêu cụ thể thời gian bảo hành (kể từ ngày nghiệm thu) và nội dung được bảo hành. Giấy bảo hành phải được cung cấp từ nhà sản xuất hoặc các đơn vị được nhà sản xuất ủy quyền cho thị trường Việt Nam cho gói thầu tham gia.

- Trường hợp sửa chữa, thay thế hàng hóa trong thời gian bảo hành thì thời gian bảo hành cho thiết bị được sửa chữa hoặc thay thế sẽ được tính là 36 tháng kể từ ngày hàng hóa được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Nhà thầu phải gia hạn hiệu lực của Bảo lãnh bảo hành này tương ứng với thời gian bảo hành mới. Toàn bộ chi phí liên quan đến việc sửa chữa thay thế do nhà thầu chịu.

- Tại thời điểm 28 ngày trước ngày bảo lãnh bảo hành hết hiệu lực mà nhà thầu chưa khắc phục hoàn toàn các tồn tại nêu trên thì nhà thầu phải gia hạn thời hạn bảo lãnh với toàn bộ giá trị của bảo lãnh bảo hành cho phù hợp với thời gian hai bên đã thống nhất khắc phục các tồn tại và nộp cho Chủ đầu tư trước thời điểm hết hiệu lực của Bảo lãnh bảo hành tối thiểu 21 ngày. Trong trường hợp tại thời điểm 28 ngày trước ngày bảo lãnh bảo hành hết hiệu lực mà nhà thầu không gia hạn bảo lãnh thì Chủ đầu tư có quyền tịch thu bảo lãnh.

- Địa điểm để áp dụng bảo hành là: Số 07, Học Lạc, phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp

E-ĐKC 23.5 E-ĐKC 23.6	Thời hạn sửa chữa, thay thế là: 02 ngày kể từ lúc nhận được công văn của Công ty Điện lực Đồng Tháp (bằng văn bản hoặc email).
E-ĐKC 27.7 (d)	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu: 0%